

Bản án số: 16/2018/HSST

Ngày: 07/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM
Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Phạm Đồng Trung**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Hà Lê

2. Ông Nguyễn Văn Kinh

- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Trần Thị Nguyên**- Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa:*

Ông Vũ Văn Thế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TL-HSST ngày 19/01/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Văn Q** Sinh năm: 1986

Tên gọi khác: **Phạm Văn Q**

Nơi đăng ký HKTT: số 2 ngõ 195 H H, phường P, quận H, Hà Nội.

Chỗ ở: số 2 ngõ 195 H H, phường P, quận H, Hà Nội.

Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh;
Tôn giáo: Không; Con ông: **Phạm Văn B**- (đã chết); Con bà: **Chu Thị D** (đã chết); Gia đình có 04 anh em, bị can là còn thứ nhất; Vợ: **Phạm Ngọc Q**, có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: 02 tiền án và 02 tiền sự.

Tiền sự: có 02 tiền sự ngoài thời hiệu vào các năm 1998 và 2003 về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án:

- Ngày 12/10/2005, Tòa án nhân dân quận H - TP Hà Nội xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, hình phạt 07 năm 6 tháng tù (Án số: 277/2005/HSST). Ra tù ngày 26/01/2011. Xác minh thi hành án thể hiện chưa thi hành án. *Án tích chưa được xóa.*

- Ngày 10/4/2013, Tòa án nhân dân quận B - TP Hà Nội xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999, hình phạt 32 tháng tù (Án số: 76/2013/HSST). Ra tù ngày 26/7/2015. Xác minh thi hành án thể hiện đã thi hành án ngày 21/4/2014. *Án tích đã được xóa.*

Tạm giữ : 11/10/2017 Tạm giam : 20/10/2017 Số giam : 5402P1/20

(Có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- **Chị Phạm Ngọc Q** sinh năm: 1995

ĐKKHKT: Tổ 9, phường N, quận L- Hà Nội.

Hiện trú tại: số 2 ngõ 195 H H, phường P, quận H, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 10/10/2017, Tổ công tác Công an phường P - quận H phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận H tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà số 2 ngõ 195 H H, phường P, quận H, Hà Nội. Quá trình kiểm tra, Chu Văn Q tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 ống kim loại màu đen bên trong ống có 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng dạng cục và khai là ma túy Heroine để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong tang vật và đưa Q về trụ sở Công an phường P để giải quyết. Ngoài ra còn thu giữ của Q 01 điện thoại di động Samsung A9Pro (kèm 02 sim).

Tại bản kết luận giám định số 6456/KLGD-PC54 ngày 22/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng: 0,181 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Chu Văn Q khai nhận: bản thân Q là người nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 10/10/2017, Q đi một mình ra khu vực Dốc Ca ở phường P, quận B, TP Hà Nội gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 02 gói Heroine với giá 400.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Q cầm 02 gói Heroine trên mang về nhà cất giấu trong ống sắt kim loại để trong tủ quần áo. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi lực lượng công an đến kiểm tra hành chính, Q đã tự nguyện lấy ma túy ra giao nộp. Việc Q mua ma túy và mang về nhà cất giấu thì những người trong gia đình không biết. Chiếc điện thoại di động Samsung A9Pro là của chị Phạm Ngọc Q (vợ Quang) để chơi điện tử, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy của Q.

Chị Phạm Ngọc Q khai: không biết và không liên quan đến việc Q cất giấu ma túy trong nhà, chiếc điện thoại di động Samsung A9Pro là của chị cho Q mượn chơi điện tử.

Về đối tượng bán ma túy cho Chu Văn Q. Do Q khai không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 11/01/2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Chu Văn Q về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” - theo khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 BLHS là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị kết tội bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999, Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 20 tháng đến 24 tháng tù giam, không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo Chu Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đồng thời căn cứ vào bản Kết luận giám định số 6456/KLGD-PC54 ngày 22/11/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng trọng lượng: 0,181 gam. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23 giờ ngày 10/10/2017, Chu Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy loại Heroine, trọng lượng 0,181gam thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại số nhà 2 ngõ 195 H H, phường P, quận H, TP Hà Nội.

Hành vi của bị cáo Q đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999 nay là điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có 02 tiền sự ngoài thời hiệu, 02 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, trong đó có 01 tiền án chưa được xóa.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,18 gam ma túy loại Heroine của bị cáo là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Bị cáo đã trưởng thành, đã từng bị xử lý hình sự về hành vi mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy đáng lẽ phải hiểu được tác hại của việc sử dụng ma túy, tuy nhiên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội lần này. Xét thấy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo trong một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Tuy nhiên, tại phiên toà bị cáo khai báo thành khẩn nên cần áp dụng điểm s Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Mặt khác, áp dụng Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 nên cần áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát, của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử hợp pháp

Về tang vật: Tịch thu, tiêu huỷ: 01 ống kim loại màu đen dài khoảng 7cm; 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine.

Trả lại cho chị Phạm Ngọc Q 01 điện thoại di động samsung A9PR đã cũ, 02 sim điện thoại đã cũ.

Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 22/01/2018

Không áp dụng hình phạt tiền theo khoản 5 điều 249 - Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lý do trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Chu Văn Q (tên gọi khác Phạm Văn Q) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng:

+ Điểm c khoản 1 điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015;

+ Điều 106, 135, 331, 333 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015

+ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

3. Xử phạt: Chu Văn Q 18 (mười tám) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017.

Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

4. Tang vật:

Tịch thu, tiêu huỷ: 01 ống kim loại màu đen dài khoảng 7cm; 02 gói giấy nhỏ chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine.

Trả lại cho chị Phạm Ngọc Q 01 điện thoại di động samsung A9PR đã cũ, 02 sim điện thoại đã cũ.

Tang vật hiện giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận tyang vật, vật chứng ngày 22/01/2018

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THA q. Hoàn Kiếm;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu Hs, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Đồng Trung

